

TRƯỜNG XUÂN

Giao Chỉ San Jose

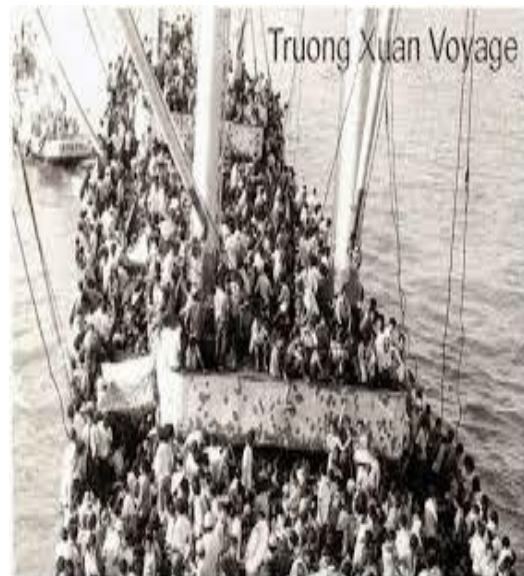
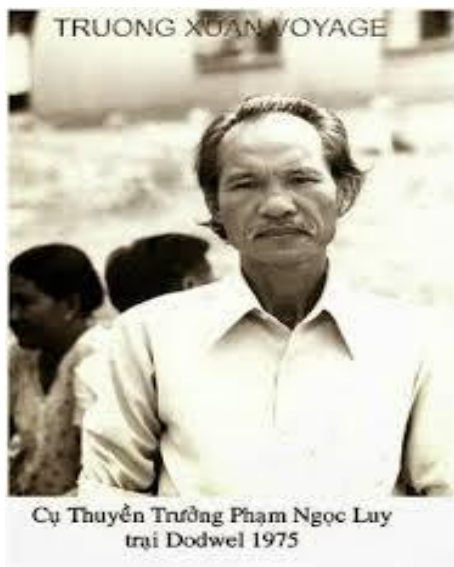
Chuyến hải hành định mệnh của một con tàu nổi tiếng trong ngày mất nước



TRƯỜNG XUÂN - TRƯỜNG XUÂN

Tháng 4 năm 1975-Saigon
Một con tàu ngơ ngác ra khơi
Một thuyền trưởng tuyệt vọng
Gần 4 ngàn hành khách của định mệnh
Cuộc hành trình không bờ bến
Vòn vẹn 3 ngày hải hành trôi nổi
Hai người tự tử thủy táng
Hai đứa trẻ ra đời
Con tàu kéo Song An, cứu tinh số 1
Thương thuyền Đan Mạch, cứu tinh số 2

Sau cùng, tàu Trường Xuân không chìm được kéo về Hồng Kông với thi hài của người khách cuối cùng : Đại tá Wong A Sáng, Sư đoàn 5 Bộ Binh.





Câu chuyện 40 năm trước được kể lại vào dịp ghi dấu 49 năm sau (1975-2024).

Và giới thiệu người con gái của biển Đông: Chiêu Anh. (*Shining Light*).
Chuyện này tôi kể đi kể lại. 10 năm trước. 5 năm trước và bây giờ

Trăm năm sau biết ai còn kể lại...

Có con tàu nằm trên bến đỗ...

Ngày xưa tại Việt Nam gần như chỉ có 1 hãng thương thuyền hàng hải lớn nhất là Vishipco Line của chủ nhân Trần Đình Trường. Ông Trường là nhà tư bản có nhiều tài sản và hotel tại Nữ Ước. Ông qua đời và dường như sắp giỗ lần thứ 13...

THUYỀN TRƯỞNG PHẠM NGỌC LŨY

Một trong các thương thuyền của hãng là tàu Trường Xuân, vị thuyền trưởng lúc đó là ông Phạm Ngọc Lũy. Ông Lũy sinh quán tại Nam Định, ra đời năm 1919. Vào tháng 5-1975 Thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy đã có 30 năm kinh nghiệm hàng hải.

Ngày 26 tháng 4 năm 1975, Trường Xuân đã xuống hàng hoàn tất chuẩn bị chở sắt vụn đi Manila. Một chuyến đi vô thưởng vô phạt. Thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy lúc đó 56 tuổi, Bắc kỳ di cư, quyết không ở lại sống với Cộng sản. Ông tìm đường ra đi bằng mọi giá. Ông ước mong dùng được Trường Xuân chở đồng bào tỵ nạn. Trên đồng sắt vụn của Trường Xuân lần này phải là sinh mệnh của những con người. Ông cần có thủy thủ đoàn và ông cần cả hành khách. Trải qua bao nhiêu là gian nan phức tạp vào tuần lễ cuối cùng của cái tháng 4 đen oan nghiệt.

Sau cùng tới 29 tháng 4-1975 thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy viết lên tàu hàng chữ định mệnh. *Tàu Trường Xuân khởi hành 12 giờ trưa 30/4/75.*

Thông thường thủy thủ đoàn gần 30 người nhưng ông chỉ có vòn vẹn 5 người. Có lẽ ông cần chừng 300 hay 400 hành khách, nhưng chưa có người nào. Con tàu Trường Xuân ngủ yên trên bến Saigon giữa đêm 29 rạng ngày 30 tháng 4-1975.

SÀI GÒN HẤP HỐI

Tại Sài Gòn mặt trận Long Khánh đã tan vỡ, tất cả 3 quân khu đều nằm trong tay giặc. Chỉ còn miền tây vẫn yên tĩnh. Sáu sư đoàn cộng quân 3 mặt tiến về Sài Gòn. Các đơn vị pháo của Bắc quân đã chuẩn bị trận địa pháo vào Thủ đô. Các tiền sát viên chỉ điểm cộng sản đã có mặt tại các vị trí quân sự.

Phi cơ trực thăng Hoa Kỳ đang bay đi tản những phi vụ cuối cùng. Nội các mới của Việt Nam Cộng Hòa họp bàn về việc bỏ súng và bàn giao. Đài phát thanh Sài Gòn chuẩn bị đọc những lời tuyên bố đau thương của Tổng thống Dương văn Minh gửi người anh em phía bên kia, xin mời vào nói chuyện. Thủ tướng Vũ văn Mẫu kêu gọi người anh em đồng minh Hoa Kỳ phía bên này, xin vui lòng ra đi.

Giữa mùa hè chói chang, radio của quân đội Hoa Kỳ chơi bài *Tuyết Trắng* (*White Christmas*), một ám hiệu kêu gọi ra đi lúc trái gió trở trời. Đài quân đội Việt Nam Cộng Hòa hát nhạc quân hành trong tuyệt vọng. Đó là Sài Gòn của đêm 29 rạng ngày 30 tháng 4-1975. Con tàu Trường Xuân bụng đầy sắt vụn vẫn nằm ngủ yên trên bến sông Khánh Hội. Lửa bắt đầu bốc cháy bên kho đạn Thành Tuy Hạ.

Cô gái thuyền nhân trong bụng mẹ

Cũng vào cái tuần lễ sau cùng của tháng 4 nghiệt ngã đó, có bà sản phụ vào nhà thương ngày 27/4/1975 để chuẩn bị sanh đứa con thứ hai. Bà được sĩ trẻ tuổi có mang 9 tháng 10 ngày. Đứa bé sẽ ra đời bất cứ lúc nào. Bây giờ tính sao đây. Xin mổ để sinh sớm rồi chạy, hay là tìm đường chạy rồi muốn ra sao thì ra. Chợt có được giấy phép di tản bèn bỏ nhà thương vào tòa đại sứ Mỹ. Nhưng rồi máy bay chuyển cuối cùng không trở lại. Cộng sản vào đến cửa ngõ Sài Gòn. Gia đình bà tìm đường xuống Khánh Hội. Tìm ghe chạy ra tàu Trường Xuân sáng 30 tháng 4-75. Bà bầu cùng gia đình, mẹ già, con trai nhỏ 2 tuổi leo dây lên Trường Xuân. Gia đình bà được sĩ Sài Gòn, mới ra trường năm 1972 đã thành những người khách không mời của chuyến hải hành vô định trên tàu Trường Xuân, ra đi xế chiều 30 tháng 4-1975.

Đứa bé gái hoài thai từ Sài Gòn tự do, nhưng gan lì nằm trong bụng mẹ hay sợ súng đạn nên không chịu chào đời. Cho đến khi Trường Xuân ra đến hải phận quốc tế. Đứa bé mới chịu ra đời. Đó là câu chuyện 40 năm trước viết lại cho ngày kỷ niệm 40 năm sau.

Trở lại với Trường Xuân

Vào chiều 30 tháng 4-1975, con tàu Trường Xuân sau khi đã thành lập xong một thủy thủ đoàn tình nguyện và có gần 4,000 hành khách ngẫu nhiên đã lên đường hết sức vất vả trong điều kiện kỹ thuật tồi tệ và bị phá hoại mọi bề.

Hành khách không vé của Trường Xuân gồm đủ tất cả hai ba thế hệ Việt Nam Cộng Hòa, mọi thành phần, mọi giai cấp, mọi hoàn cảnh.

Đủ cả ba ngành lập, hành và tư pháp. Có mặt sĩ nông công thương binh. Không hề thiếu nam phụ lão ấu. Các nghệ sĩ sáng tác và nghệ sĩ trình diễn. Chuyến hải hành vào chân trời vô định với một ông Thuyền trưởng nhân đạo và hết sức kiên định. Những tay phụ tá tình nguyện rất xuất sắc và sau cùng định mệnh đã đưa **3,628** con người đi tìm tự do đến được bến tự do.

Thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy đã nói rằng Trường Xuân sẽ không thoát được nếu không có Song An.

Song An là ai ? Đây chỉ là tên con tàu kéo nhỏ bé đang trên đường từ Vũng Tàu về cảng Sai Gòn.

Anh già Trường Xuân đang mắc cạn bèn túm lấy đứa bé Song An đòi nó kéo. Vậy mà nó kéo được.

Ra đến hải phận, cho đến lúc anh già Trường Xuân tự chạy được bác cháu mới chia tay.

Lẽ dĩ nhiên câu chuyện hải hành của đêm dài 30 tháng 4-75 không giản dị như thế ! Với lửa cháy ngập trời Thành Tuy Hạ và tiếng súng đuổi theo trên sông Lòng Tàu, đêm hôm đó là đêm dài nhất của cuộc đời Trường Xuân.

Khi anh già Trường Xuân từ già cậu bé Song An trên đại dương, khách Trường Xuân góp tiền cho Song An trở về Sai Gòn.

Hai, ba bị tiền hàng chục triệu đồng Việt Nam đưa qua. Lái tàu Song An nói một câu kỳ diệu "*Thôi ! Tiền nhiều quá, đủ rồi. Đừng đưa nữa*".

Trong đời chúng ta hiếm khi nào nghe được những lời nói đó. Với tâm tình như vậy, tàu kéo Song An từ già Trường Xuân. Tiếng còi tạm biệt trên trùng khơi nghe những nghẹn ngào.

Có vài hành khách bỏ Trường Xuân nhảy theo Song An trở về Saigon.

Trên 3,600 khách Trường Xuân ngó theo Song An nhỏ dần trên đường trở lại quê hương.

Khóe miệng chợt thấy vị mặn. Đây là nước biển sóng đánh bên thành tàu hay là nước mắt biệt ly. Rồi con tàu Trường Xuân chạy một mình. Gần 4,000 hành khách. Không đủ nước, không có thức ăn. Máy móc trục trặc. Nước tràn vào khoang tàu. Sắt vụn vô tri dưới hầm tàu. Con người tuyệt vọng ở trên boong. Hai người tự tử được thủy táng. Việt cộng phá hoại chỗ này. Máy tàu hư hỏng chỗ kia. Con tàu vô định có thể sẽ là quan tài nổi. Một hỏa diệm sơn chưa nổ. Các tin tức bị quan được lệnh của thuyền trưởng phải dấu kín. Trường Xuân nín thở, ì ạch tiếp tục chạy. Chợt có tiếng kêu : "*Có người rớt xuống biển*"

Ông thuyền trưởng Nam Định đứng im trên đài chỉ huy lặng người bất động. Nửa giờ trôi qua như một thế kỷ.

Captain Phạm ngọc Lũy sau cùng ra lệnh quay tàu lại vớt người. Một quyết định vô vọng. Hành khách nói. Một quyết định sai lầm. Hành khách nói. Hy sinh 4,000 người để cứu một người là nhầm lẫn. Hành khách nói. Captain điên rồi. Tại sao ? Thuyền trưởng sau này trả lời. Tìm vớt một người để cứu 4,000 người.

Như vậy có thể hiểu rằng con tàu Trường Xuân đang là một hỏa diệm sơn sẵn sàng phun lửa nổi loạn.

Hành động bình tĩnh quay tàu lại tìm một người là bài học nhân đạo cho mọi người và giữ cho được sự bình an của toàn thể con tàu. Có thể Thượng Đế trên cao đã nhìn thấy chuyện vớt người giữa biển của Trường Xuân nên đã đem lại vị cứu tinh số hai.

Đó là con tàu Đan Mạch. Tiếng Trường Xuân kêu cứu vọng trên đại dương. Tàu Đan Mạch trên đường viễn du hỏi rằng thế đã kêu hạm đội Mỹ chưa ?

Trả lời : *“Có số đâu mà kêu”*

Đan Mạch thờ dài :

- *“Thôi chờ đó, chúng tôi sẽ đến tiếp tế và rước chừng 1,500 đàn bà trẻ con”.*

Ra đời giữa trời biển mênh mông

Trước đó vài giờ đồng hồ, sáng ngày 2/5/75, bà được sĩ họ Bùi đầu đê. Gần 4,000 con người phải chừa ra một chỗ trống cho sản phụ. Đứa bé gái ra đời khoảng 2 giờ sáng. Con bé gốc SaiGòn Việt Nam, nằm trong bụng mẹ trên Trường Xuân, được kéo đi bởi Song An. Sinh ra giữa biển Đông, Thái bình dương. Không sữa, không nước, không cơm, không cháo. Một người dúi vào tay sản phụ miếng cam thảo. Bà nhai ra rồi lấy nước miếng bôi vào miệng con gái. Tiếng khóc chào đời vang trên biển rộng mênh mông. Một thanh niên nhấc bổng đứa bé đưa qua tàu Đan Mạch. Bà mẹ nhìn theo bóng con vươn lên trời xanh, nước mắt một lần nữa lại như vị mặn của biển khơi. Khai sinh của cháu đẻ ngày 2/5/1975 trên tàu Đan Mạch, tên cháu là Chiêu Anh.

TRƯỜNG XUÂN ! ÔI ! TRƯỜNG XUÂN !

Như vậy là tổng cộng ba ngàn sáu trăm hai mươi tám người đến bến tự do, bây giờ định cư ở bốn phương trời.

Một thế hệ Trường Xuân ra đời và nối tiếp. Thoạt tiên tất cả được đưa về tạm trú ở Hồng Kông.

Nhà chức trách Hương Cảng hứa hẹn sẽ không trả về Việt Nam. Trước khi rời con tàu, Thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy đi thanh sát một vòng.

Hình ảnh cảm động sau cùng là một người đàn ông mệt mỏi cúi xuống công bà mẹ già tê liệt. Trên khoang tàu mênh mông hiện chỉ còn là bãi rác.

Một người đàn ông ạch đui công mẹ qua tàu Đan Mạch, quả thực là hình ảnh hết sức ngậm ngùi.

Đó là ông Thiếu tá Nhảy Dù Phan Huy Hoàng, sau này đưa mẹ về định cư tại Texas. Khi vị Thuyền trưởng rời tàu Trường Xuân thì nước đã tràn vào khoang máy. Vẫn còn dưới hầm, thân xác 1 ông già sẽ thủy táng theo con tàu.

Nhưng sau này được biết, khi người lên hết tàu Đan Mạch, Trường Xuân ngập nước nhưng không chìm.

Hai tháng sau được kéo về Hồng Kông, đi theo hành khách của nó. Con rể của ông già nằm trên Trường Xuân đã nhận xác cha.

Di hài vị dân biểu gốc Nùng của Việt Nam Cộng Hòa : Đại tá Woong A Sáng của Sư đoàn 5 Bộ Binh, một thời đồn trú tại Sông Mao. Con người và con tàu, cả hai đều làm xong nhiệm vụ cuối cùng cho hai chữ tự do.

MỘT THẾ HỆ TƯƠNG LAI

Bà được sĩ trẻ tuổi họ Bùi bây giờ định cư tại Montreal, Canada và học lại nghề cũ từ 1977.

Pharmacie BUI tại Gia ã Đại có từ ngày đó. Đứa bé gái Chiêu Anh ra đời giữa Thái Bình Dương tháng 5-75, hai mươi tư năm sau vẽ 1 bức tranh họa cảnh tàu Trường Xuân nộp cho trường Đại học Parkson School of Design, New York. Cô được nhận vào học và tốt nghiệp danh dự với huy chương vàng về ngành sáng tạo y phục thời trang. Hiện Chiêu Anh còn độc thân và làm việc tại San Francisco Hoa Kỳ. Trong một bản văn tự thuật bằng Anh ngữ, Chiêu Anh kể chuyện mình như sau :

- “Con là Trường Xuân Baby. Từ biển cả, con là một thuyền nhân sống sót. Khi Sài Gòn thất thủ, cha mẹ chạy xuống tàu Trường Xuân của Thuyền trưởng Phạm Ngọc Lữ. Trong cái đêm dài sâu thẳm, vào lúc 2 giờ sáng 2 tháng 5-75 con sanh ra đời. Đó là giây phút của hãi hùng và hy vọng. Đời con khởi sự vất vả. Mắt hài nhi không mở. Xương quai bị gãy, vai bị cụp. Mẹ đói không có sữa cho con. Vị cam thảo ngọt bôi vào miệng sơ sinh vẫn còn ghi nhận cho đến ngày nay. Tàu Danish của Thuyền trưởng Đan Mạch Aston Martin Olsen đã cứu gia đình con và đưa vào nhà thương Anh Quốc tại Hồng Kông. Khai sanh của con với chứng chỉ công dân Denmark trên tàu MS Clara Maersk. Vì những giấy tờ này, tòa Đại sứ Đan Mạch lo cho cả gia đình định cư tại Canada trong 21 ngày. Con đã tiếp tục sống trong những ngày thơ ấu khó khăn vất vả như những gia đình tỵ nạn khác. Cùng với người anh hơn con 2 tuổi, chúng con cố sức học hành để xây dựng tương lai. Con xin được học bổng để theo ngành sáng tạo thời trang và tốt nghiệp 1998 với bằng danh dự tại Đại học hàng đầu New York. Con bắt đầu làm việc cho các hãng thời trang nổi tiếng tại Paris, New York và San Francisco. Con đã có dịp đi đến tất cả các đô thị lớn nhỏ từ Âu Châu, Á Châu, Mỹ Châu trong thế giới của ngành sáng tạo thời trang. Nhưng con luôn luôn nhớ rằng mãi mãi vẫn là một thuyền nhân sống sót, một Trường Xuân Baby”.

40 NĂM NHÌN LẠI

Kể từ tháng 4-75 cho đến tháng 4-2015 chúng ta có 40 năm nhìn lại. Nhưng 5 năm trước chúng tôi đã chọn nhiều nhân vật hay sự kiện để giới thiệu. Trên sân khấu CPA của San Jose tháng 5-2010, người đầu tiên được giới thiệu sẽ là cô Chiêu Anh, "*Shining Light*".

Cô sẽ hiện diện với thân mẫu từ Canada, với bác thuyền trưởng Phạm ngọc Lữ 91 tuổi, với hình ảnh của Trường Xuân, của Song An, và của con tàu Đan Mạch.

Khởi đầu từ năm 75 trở đi, qua 76, 77 cho đến 2009 và 2010. Lịch sử giờ lại từng trang. Bi thảm, hào hùng, tuyệt vọng và hy vọng. Nhưng mở đầu vẫn là chuyến

hải hành ngần ngại nhưng hết sức đặc thù. Bây giờ lại nhắc lại. Mãi mãi không quên .

Chuyến đi của Trường Xuân

*Trường Xuân, ơi Trường Xuân,
Saigon tháng 4 đen.
Bốn ngàn người vượt biển,
Bỏ đất nước điêu linh.
Trên con tàu vô định.
Trường Xuân, ơi Trường Xuân.
Bốn mươi năm nhìn lại.
Xem ai còn ai mất,
Lệ tuôn khắp dặm trường.
Bốn phương trời thế giới.
Trường Xuân, ơi Trường Xuân.
Gần bốn ngàn người sống.
Với ba mạng tử vong.
Hai đứa bé lọt lòng.
Giữa mênh mông trời biển.
Trường Xuân, ơi Trường Xuân.
Một thế kỷ vừa qua...
Tương lai rồi sáng chói.
Chuyện này cần kể lại..
Trường Xuân, ơi Trường Xuân,
Ngàn năm còn nhớ mãi...*

Giao Chỉ hậu chuyện : Năm xưa viết chuyện Trường Xuân quảng bá cho đêm tưởng nhớ lịch sử tháng tư đen. 3 ngàn khán giả. Có bà sinh con trên tàu. Có ông thuyền trưởng. Có MC Phạm phú Nam làm nhiều người khóc. Có Nguyễn Hữu Lục lo triển lãm thuyền nhân. Có Lại Đức Hùng lo sân khấu. Ngày nay khán giả cao niên cũng chẳng còn bao nhiêu. Cụ Lũy và các anh Nam, Lục, Hùng đã đi cả rồi. Nước mắt cũng khô rồi. Chỉ còn lại mình tôi.

Giao Chi San Jose - giaochi12@gmail.com (408) 316 8393

Nguồn: <https://groups.google.com/d/msgid/tinhthandantoc/CAJvFXKqpQDCgUhl26Lh-1k3rZBaUgNKTo8MCu34LwQjnwdApVA%40mail.gmail.com>.

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10400 TÁC PHẨM